

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 05/07/2022

GIẢNG CO QUANH MỐC
1.200 ĐIỂM

Quốc tế

- Chứng khoán Mỹ tạm dừng trong phiên giao dịch đầu tuần do trùng vào ngày nghỉ lễ quốc khánh của nước Mỹ. Chỉ số hợp đồng tương lai của Dow Jones tăng nhẹ 0,4% lên 31.185 điểm.
- Hầu hết thị trường chứng khoán thế giới biến động nhẹ trong phiên giao dịch 4/7, chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng nhẹ 0,89%, CAC 40 (Pháp) tăng nhẹ 0,4%. Thị trường chứng khoán châu Á cũng có diễn biến tương tự trong phiên giao dịch đầu tuần.
- Giá lúa mì, đường gây chú ý trong phiên giao dịch đầu tuần với mức giảm 5,38% và 2,32% so với phiên giao dịch trước đó, bên cạnh đó giá một số loại năng lượng chú ý như dầu WTI tăng 1,8% và gas tăng 2,02%.
- Theo Bloomberg, Ukraine đang yêu cầu tài trợ quốc tế hàng trăm tỷ USD để tái thiết lại đất nước, trong đó EU phải đóng góp phần lớn trong gói hỗ trợ này.
- Trung Quốc đang chạy đua nhằm ngăn chặn đợt dịch Covid bùng phát mới, nhằm giảm thiểu rủi ro gây nghẽn chuỗi cung ứng toàn cầu của nhiều mặt hàng.

Trong nước

- Vnindex có một phiên giảm điểm nhẹ vào ngày giao dịch đầu tuần, kết thúc phiên Vnindex giảm nhẹ 3,37 điểm xuống còn 1.195,53 điểm, thanh khoản giảm còn khoảng 10.000 tỷ đồng, khối lượng giao dịch đạt khoảng 442 triệu cổ phiếu.
- Nhóm ngành chứng khoán tiếp tục gây chú ý với mức tăng 3,39%, một số mã tăng mạnh như HCM, ART, MBS. Bên cạnh đó, nhóm ngành dịch vụ tiêu dùng cũng gây chú ý với mức giảm 1,28% cho toàn ngành. Một số cổ phiếu diễn biến tiêu cực như MWG, FRT.
- Nhà đầu tư nước ngoài có phiên bán ròng 80,51 tỷ đồng, tập trung bán các mã như MWG (80,51 tỷ), HPG(30,95 tỷ), NVL (29,05 tỷ). Bên cạnh đó, tự doanh mua ròng nhẹ 22,17 tỷ đồng, tập trung mua các mã STB, DGC, BID.
- Chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới bị đẩy lên gần 18 triệu/lượng. Hiện giá vàng thế giới theo quy đổi tỷ giá đang ở mức 51 triệu đồng/lượng.
- Ngân hàng nhà nước điều chỉnh tăng giá bán USD từ mức 23.250 VND lên 23.400 VND, chuyển sang phương thức bán giao ngay.

Doanh nghiệp

- CTD: Chủ tịch Cotecons hoàn tất mua vào 441.700 cổ phiếu CTD, tăng lượng cổ phiếu sở hữu lên 1,28% tại Cotecons.
- GVR: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam ước tính lợi nhuận giảm hơn 17% trong quý II/2022.
- PVD: Dự kiến phát hành hơn 50 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2021.
- VCI: Chứng khoán Bản Việt phát hành 100 triệu cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 30%.
- TCB: NHNN chấp thuận việc TCB tăng vốn điều lệ thêm tối đa 63 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho người lao động.
- CTS: Chứng khoán VietinBank thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ lên gần 1.500 tỷ đồng.
- GAS: Trong 2 quý đầu năm 2022, các chỉ tiêu tài chính của PV Gas đều hoàn thành kế hoạch từ 34-87% và tăng 8-59% so với cùng kỳ năm trước.
- Vinfast bắt tay PVOIL mở trạm sạc xe điện đầu tiên ở cửa hàng xăng dầu tại huyện Cát Hải, Hải Phòng.
- FLC: Doanh thu quý 2 của Bamboo Airways tăng 50% so với quý 1, và vượt 30% so với kế hoạch đầu năm.
- VGX: Thoái vốn tại Dệt may Liên Phương với giá tối thiểu là 19.800 đồng/cổ phiếu.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	05/07/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.195,53	-0,28%	-0,61%	-7,18%	-20,21%
HNX30 INDEX	498,04	0,80%	0,09%	-12,41%	-38,02%
VN30 INDEX	1.248,37	-0,31%	-0,66%	-5,95%	-18,71%
S&P 500	3.825,33	-	-2,21%	-6,89%	-19,74%
Dow Jones	31.097,26	-	-1,28%	-5,48%	-14,42%
Nasdaq	11.127,84	-	-4,13%	-7,37%	-28,87%
Shanghai Composite	3.405,43	0,53%	0,78%	6,57%	-6,44%
Nikkei 225	26.391,80	0,91%	-2,43%	-4,93%	-8,34%
Thailand SET	1.560,27	-0,79%	-1,26%	-5,30%	-5,87%
Malaysia	1.437,52	-0,84%	-0,04%	-6,52%	-8,29%
Philippine	6.183,62	0,30%	-0,88%	-8,27%	-13,18%
Indonesia JCI	6.639,17	-2,28%	-5,37%	-7,57%	0,88%
FTSE 100	7.232,65	0,89%	-0,35%	-3,99%	-2,06%
DAX	12.773,38	-0,31%	-3,13%	-11,66%	-19,59%
CAC 40	5.954,65	0,40%	-1,53%	-8,18%	-16,75%

Nguồn: Bloomberg, Vietinbank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ROS	3.060	1.475.100	6,99%
TNC	53.700	600	6,97%
PTC	9.520	370.700	6,97%
HAG	9.520	23.607.600	6,97%
HCM	23.100	6.225.500	6,94%
DBC	22.400	3.082.400	6,92%
LCM	3.090	149.000	6,92%
HAI	2.630	446.700	6,91%
FLC	6.200	3.483.400	6,90%
VIB	24.300	4.232.400	6,81%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TTH	3.300	331.600	10,00%
INN	53.300	39.700	9,90%
MHL	8.900	700	9,88%
NFC	14.500	2.000	9,85%
KLF	3.400	3.928.000	9,68%
BDB	12.600	200	9,57%
CKV	23.000	100	9,52%
BST	15.000	1.100	9,49%
DHP	11.600	100	9,43%
TST	9.500	100	9,20%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ANV	48.000	2.415.500	-6,98%
CEE	12.050	9.200	-6,95%
HDG	51.100	2.073.500	-6,92%
HOT	33.000	1.400	-6,91%
VSH	41.000	248.300	-6,82%
STG	29.800	15.100	-6,73%
TCR	4.200	11.300	-6,25%
VPH	6.400	194.500	-5,88%
TRC	38.950	5.200	-5,69%
CMG	58.500	40.100	-5,65%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PRC	16.400	400	-9,89%
SDN	47.600	200	-9,85%
DAE	21.700	200	-9,58%
VTZ	9.000	4.100	-9,09%
ICG	7.300	1.300	-8,75%
CMC	7.400	4.200	-8,64%
VC1	10.600	2.000	-8,62%
SVN	5.400	35.000	-8,47%
MED	21.000	8.600	-7,89%
VE8	6.200	1.000	-7,46%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	STB	66.377	MWG	80.506
2	VNM	32.142	HPG	30.945
3	VHC	21.360	NVL	29.053
4	VND	15.144	CTG	26.736
5	HDG	14.398	DGC	15.217
6	PNJ	10.883	VCB	10.695
7	HDB	10.222	ANV	10.269
8	GMD	8.549	CII	9.884
9	SSI	7.498	BID	8.596
10	REE	7.049	KDC	8.436

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVI	328	PVS	746
2	TA9	248	TNG	691
3	SD5	108	BVS	568
4	VNR	74	EID	234
5	ONE	74	PGS	234
6	BAX	41	PIA	62
7	VTV	24	SHS	38
8	IDJ	22	HCC	32
9	KLF	19	NVB	31
10	DP3	19	ART	20

Nguồn: Fiinpro, Vietinbank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	05/07/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	110,38	1,80%	0,74%	-7,14%	46,76%
Oil Brent	USD/bbl.	113,58	0,07%	-3,73%	-5,13%	46,03%
Thép thanh	CNY/MT	4.199,00	-0,36%	-2,24%	-11,28%	2,07%
Nhôm	USD/MT	2.458,25	0,93%	-0,87%	-9,05%	-12,30%
Đồng	USd/lb.	358,55	-0,51%	-4,79%	-20,05%	-19,07%
Than	USD/MT	396,45	2,18%	1,02%	-3,89%	133,76%
Đường	USd/lb.	18,07	-2,32%	-1,31%	-7,85%	-1,58%
Ngô	USd/bu.	754,50	1,45%	0,57%	3,18%	27,18%
Gas	USD/MMBtu	5,85	2,02%	-10,08%	-31,41%	56,73%
Sữa	USD/cwt	22,42	0,00%	-7,85%	-7,85%	21,72%
Vàng	USD/t oz.	1.808,80	0,41%	-0,88%	-2,24%	-1,48%
Bạc	USD/t oz.	19,94	1,39%	-5,89%	-9,36%	-14,99%
Lúa Mỳ	USd/bu.	827,25	-5,38%	-9,66%	-19,60%	10,37%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!